

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số 39/2018/HSST
Ngày 17/4/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các hội thẩm nhân dân: Đỗ Văn Kha và ông Vũ Văn Diệm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Cán bộ tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Cao Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 05/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1979; tại Bình Phước; HKTT và nơi cư trú: thôn 5A, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Đức Hạnh, sinh năm: 1929 và bà Nguyễn Thị Hiền - đã chết; Có vợ là Phạm Thị Hạnh, sinh năm 1986 và hai người con sinh năm 2006 và năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Dương Thị T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp 3, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Ủy quyền cho bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1998, trú tại: ấp 3, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 06/02/2018 (có)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 01/5/2017 Nguyễn Văn L, sinh năm: 1979, có giấy phép lái xe theo qui định điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 61H – 9785, chở củi điều từ nhà đến thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để bán. Sau khi bán xong củi điều L điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 02/5/2017 khi L điều khiển xe với vận tốc 60km/h đi trên đường Phú Riềng Đỏ “ĐT 741” (hướng từ Đồng Xoài đi Phước Long) đến đoạn đường thuộc khu phố 5, phường Tân Đông, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do L ngủ gật, không quan sát được phía trước khi có 01 xe ô tô tải phía bên kia đường chạy qua, L tỉnh ngủ nhìn thấy chị Dương Thị T điều khiển xe mô tô biển số 60T3-5380 chạy cùng chiều phía trước cách khoảng 5m. L thắng xe nhưng vẫn gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra

khiến chị T bị thương và được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước điều trị, do thương tích nặng chị T đã được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/5/2017 xác định (Bút lục 53,54):

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường ĐT 741 thuộc khu phố 5, phường Tân Đồng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đường ĐT 741 là đường đôi có dải phân cách cố định ở giữa chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 9,2m được chia thành 02 làn được phân cách bằng vạch sơn đứt nét, làn đường sát dải phân cách rộng 4m dành cho xe ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi, làn đường còn lại dành cho xe ô tô tải, ô tô khách, xe cơ giới và xe thô sơ, mặt đường trải nhựa, bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế.

Các dấu vết phương tiện kí hiệu như sau:

- (1) Là vết phanh trái xe ô tô tải BKS: 61H-9785.
- (2) Là vết phanh phải xe ô tô tải BKS: 61H-9785.
- (3) Vết cày xe mô tô BKS: 60T3-5380.
- (4) Mảnh vỡ.
- (5) Xe ô tô tải BKS: 61H-9785.
- (6) Xe mô tô BKS: 60T3-5380.

- Hiện trường để lại 01 vết phanh trái (1) màu đen trên mặt đường nhựa có chiều dài 32,5m, chiều hướng từ đầu vết phanh đến bánh xe trước bên trái xe ô tô 61H-9785; 01 vết phanh phải (2) màu đen trên mặt đường nhựa có chiều dài 31,6m, chiều hướng từ đầu vết phanh đến bánh xe trước bên phải xe ô tô 61H-9785; 01 vết cày xe mô tô 60T3-5380 (3) trên mặt đường nhựa dài 20m, chiều hướng từ đầu vết cày đến góc chân bên trái xe mô tô 60T3-5380; 01 vùng mảnh vỡ kích thước (1x1)m (4); 01 xe ô tô tải 61H-9785 (5) đang đỗ giữa làn đường dành cho xe ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi và làn đường cho ô tô tải, đầu xe hướng về Phước Long, đuôi xe hướng về Đồng Xoài; 01 xe mô tô 60T3-5380 nằm ngã nghiêng bên trái trên làn đường dành cho xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe cơ giới và xe thô sơ, đầu xe chệch về lề chuẩn hướng về Đồng Xoài, đuôi xe chệch về dải phân cách cố định hướng về Phước Long; 01 vết máu kích thước (0,9x0,4)m nằm trên mặt đường nhựa.

- Các dấu vết để lại hiện trường như sau: Từ đầu vết phanh trái (1) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 5,3m.

+ Từ đầu vết phanh trái (1) đo vào đầu vết phanh phải (2) một đường thẳng dài 3,1m.

+ Từ đầu vết phanh phải (2) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 3,5m.

+ Từ đầu vết phanh phải (2) đo vào đầu vết cày (3) một đường thẳng dài 12,7m.

+ Từ đầu vết cày (3) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 4,5m.

+ Từ đầu vết cày (3) đo vào tâm vùng mảnh vỡ (4) một đường thẳng dài 6,8m.

+ Từ tâm vùng mảnh vỡ (4) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 6,5m.

+ Từ tâm vùng mảnh vỡ (4) đo và tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô (5) một đường thẳng dài 5m.

+ Từ tâm trục bánh xe sau bên phải xe ô tô (5) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 4,4m.

- + Từ tâm trục bánh xe trước bên phải xe ô tô (5) đo vào tâm trục bánh xe trước xe mô tô (6) một đường thẳng dài 3,2m.
- + Từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô (6) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 3,3m.
- + Từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô (6) đo vào trụ điện số 01 một đường thẳng dài 11,8m.
- + Từ tâm trục bánh xe trước xe mô tô (6) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 2,5m.
- + Từ tâm trục bánh xe trước xe mô tô (6) đo vào tâm vết máu (7) một đường thẳng dài 1,7m.
- + Từ tâm vết máu (7) đo vuông góc vào lề chuẩn một đường thẳng dài 2,3m.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS: 60T3-5380: Đèn xe sau bị bể kích thước 0,2m; Từ vị trí đèn sau bị bể đo xuống mặt đất là 0,8m; Cản xe sau bị biến dạng kích thước 0,3m; Gương chiếu hậu trái bị bể rơi ra ngoài kích thước 0,1m; Đầu tay cầm bên trái bị bào mòn, kích thước 0,05m; Góc chân sau bên trái bị bào mòn, kích thước 0,05m; Ốp đầu bên trái bị bào mòn, kích thước 0,2m; Yếm chắn gió bên phải bị bể, kích thước 0,5m; Ốp sườn bên phải bị bể, kích thước 0,1m; Hệ thống lái không còn hoạt động; Hệ thống gương mắt tác dụng; Hệ thống côn, ga xe mất tác dụng (Bút lục số 57,58).

Biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS: 61H-9785: Mảnh vỡ màu đỏ trên cản trước bên phải kích thước 0,1m; Đèn tín hiệu trước bên phải bị vỡ kích thước 0,2m; Từ dấu vết mảnh vỡ trên cản trước đo xuống mặt đất 0,8m; Từ đèn tín hiệu trước bên phải bị vỡ đo xuống mặt đất là 1,2m; Hệ thống lái, phanh còn hoạt động; Hệ thống côn, ga còn tác dụng (Bút lục số 59,60).

Kết luận giám định số 238/2017/TgT ngày 01/10/2017 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Dương Thị T hiện tại là 89% (tám mươi chín phần trăm) (Bút lục số 15).

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Nguyễn Văn L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 Đ (Tám mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bà Dương Thị Thúy yêu cầu Nguyễn Văn L phải bồi thường thêm số tiền 138.990.581Đ (Một trăm ba mươi tám triệu chín trăm chín mươi nghìn năm trăm tám mươi một đồng) chi phí điều trị còn lại (Bút lục số 15, 106, 107).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu:

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát: 60T3-5380 trả lại cho chủ sở hữu (Bút lục số 17).
- + 01 xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai, biển kiểm soát: 61H-9785, SK: 090300, SM: 000733; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô BKS: 61H-9785 mang tên Nguyễn Văn Hiếu; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Văn L (Bút lục 18).

Tại bản cáo trạng số 27/CT – VKS – ĐX ngày 21/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản cáo trạng số 27/CT – VKS – ĐX ngày 21/02/2018 và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời trình bày của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 027/CT – VKS – ĐX ngày 21/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố, cụ thể: Vào ngày 01/5/2017, do bị cáo điều khiển phương tiện giao thông là xe ô tô có biển số 61H – 9785 vào ban đêm dẫn đến bị cáo ngủ gật, không quan sát phía trước nên khi phát hiện ra xe mô tô do chị Dương Thị T chạy phía trước phía bên phải cùng chiều với xe bị cáo, bị cáo đã không kịp xử lý để gây ra tai nạn giao thông, dẫn đến chị T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 89%. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với bản ảnh, biên bản hiện trường, bản kết luận giám định pháp luận pháp y, vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Với lỗi vô ý do cầu thả bị cáo đã gây ra hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của chị T. Do vậy, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm theo quy định tại khoản 1 điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuy nhiên xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã kịp thời đưa chị T đi cấp cứu và đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị T tổng số tiền 245.000.000đồng (vượt quá số tiền mà gia đình chị T yêu cầu) để khắc phục hậu quả xảy ra nên gia đình chị T đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình hơn nữa bị cáo lại là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, vừa nhằm răn đe, giáo dục bị cáo mà vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

{3} Về trách nhiệm dân sự: Chị T có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 208.990.000đồng, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 245.000.000đồng do vậy chị Thúy không có gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

{4} Về vật chứng của vụ án: Một xe máy hiệu Yamaha, biển số 60T3 – 5380 và một xe ô tô hiệu Huynhdai, biển số 61H – 9785 đã được cơ quan điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết lại.

{5} Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điều 45; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2018).

Trong thời gian thử thách giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Long Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)

Các bị cáo, chị T hoặc người đại diện theo ủy quyền của chị Thúy được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHAN THỊ MỸ DUNG